

Số: 65/2019/QĐST – HNGĐ.

Bù Đăng, ngày 05 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 84/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: A Trần Văn Tr; Sinh năm 1983

HKTT: Thôn 2, xã M, huyện B, tỉnh B.

- Bị đơn: Chị Lê Thị L; Sinh năm 1980

HKTT: Thôn 2, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân & Gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 28 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: A Trần Văn Tr và chị Lê Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L đồng ý thuận tình ly hôn với A Trần Văn Tr.

b. Về con chung: Chị Lê Thị L có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung là Trần Lê Trí D, sinh ngày 02/4/2007 và Trần Hoàng A, sinh ngày 11/7/2012. A Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/con/tháng; Hình thức cấp dưỡng mỗi năm một lần số tiền 24.000.000đ, thời gian giao tiền cấp dưỡng vào tháng 8 hàng năm, thời hạn cấp dưỡng kể từ khi chị L trực tiếp nuôi con cho đến khi các con học xong chương trình đại học.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c. Về tài sản, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ và án phí cấp dưỡng là 150.000đ nguyên đơn anh Tr nhận nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009228 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN HUỆ